

THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG GÓP PHẦN BẢO ĐẢM AN NINH CHÍNH TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. TRẦN HỮU THÂN

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình

Việt Nam hiện nay, tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng và ngày càng phức tạp. Trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng ghi: “Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”¹. Tham nhũng xảy ra ở các doanh nghiệp nhà nước, cơ quan nhà nước, thậm chí lan sang nhiều lĩnh vực được xem trọng như giáo dục, sức khỏe, chính sách xã hội và cả trong các cơ quan thực thi pháp luật như thanh tra, công an, thẩm phán... Do đó, Đảng ta xác định, việc phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng là đòi hỏi cấp thiết của toàn bộ hệ thống chính trị và toàn xã hội. Cuộc đấu tranh này không chỉ có ý nghĩa to lớn trong việc ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới loại bỏ các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm ra khỏi đời sống xã hội mà còn là yếu tố quyết định đến sự tồn vong của chế độ và sự phát triển bền vững của đất nước.

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hiệu quả được xem là công cụ để đảm bảo an ninh chính trị, an toàn xã hội, phát triển kinh tế bền vững, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội. Ý nghĩa, tầm quan

trọng của công tác trên được thể hiện ở các nội dung sau:

Thứ nhất, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng góp phần giữ vững sự ổn định và phát triển chính trị, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội

Tham nhũng là hiện tượng xã hội có tính lịch sử, là thuộc tính vốn có, tiềm ẩn trong xã hội có nhà nước, nên nó không thể bị thủ tiêu hoàn toàn mà chúng ta chỉ có thể hạn chế, đẩy lùi hoặc “loại bỏ” nó trong những thời điểm nhất định. Nhìn nhận từ bất kỳ khía cạnh nào cũng có thể thấy “tham nhũng” là hành vi nguy hiểm cho xã hội, là mối đe dọa lớn nhất đối với sự bảo đảm an ninh chính trị và phát triển bền vững của đất nước. Tham nhũng vẫn được coi là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Trong chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, Chính phủ nhận định: “Tham nhũng trở thành vật cản lớn nhất cho quá trình thực hiện thành công công cuộc đổi mới, đe dọa sự tồn vong của chế độ”². Như vậy, phòng, chống tham nhũng không chỉ có mục đích đơn thuần là làm giảm tình trạng vi phạm pháp luật nói chung, tội phạm nói riêng mà nó còn có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ sự vững mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Công tác phòng, chống tham nhũng cần

¹Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, tr.93.

²*Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020*, Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ.

được xem như là một nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết của toàn Đảng, toàn bộ hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Hoạt động đấu tranh chống tham nhũng được thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt là nhằm nhanh chóng loại trừ tệ nạn này khỏi đời sống xã hội, bởi đó là điều kiện cần thiết để có thể xây dựng một nước Việt Nam giàu, mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh. Đó cũng chính là ý nghĩa quan trọng và là mục đích cuối cùng của cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nước ta hiện nay. Bởi vì khi cán bộ, đặc biệt cán bộ cấp cao trong cơ quan đảng, cơ quan nhà nước tham nhũng nếu không được phát hiện kịp thời và xử phạt nghiêm khắc theo pháp luật, thì nạn tham nhũng sẽ càng phát triển mạnh, đến một thời điểm nào đó Chính phủ sẽ đối mặt với làn sóng chống đối, phản ứng mạnh mẽ từ người dân. Theo logic để giữ được các quyền lợi kinh tế to lớn có được từ tham nhũng, các nhà lãnh đạo chính trị thường cố gắng bảo vệ quyền lực của mình bằng cách đàn áp những người chống đối mình, dẫn đến hậu quả là hạn chế tự do dân chủ, tự do ngôn luận, tự do hội họp. Trong các trường hợp nghiêm trọng, tham nhũng có thể dẫn tới các rối loạn nội bộ hay bất ổn xã hội. Ví dụ, tham nhũng được cho là lý do chính nổ ra 8 cuộc đảo chính ở đất nước láng giềng Thái Lan vào đầu thế kỷ XX. Hoặc tham nhũng tràn lan được cho là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền Ferdinand Marcos ở Philippin đầu những năm 1990³, cũng như chế độ của Mohamed Suharto ở Indonesia cuối những năm 1990. Điều đó cho thấy rằng, tham nhũng mang đến hậu quả nghiêm trọng đối với an ninh chính trị. Vì vậy, để giữ vững sự ổn định và phát triển chính trị, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội không còn cách nào khác là phải

thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

Thứ hai, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng giúp củng cố và giữ vững niềm tin chính trị của Nhân dân đối với Đảng

Bất kỳ một đảng phái chính trị nào, điều kiện để giành quyền lãnh đạo là phải đưa ra được cam kết chính trị của mình trước những người ủng hộ. Đó chính là mục tiêu hoạt động của đảng cầm quyền và khi hiện thực hóa sẽ đem lại quyền lợi gì cho những người ủng hộ mình. Những cam kết chính trị đầu tiên thường là những quyền lợi vật chất để đáp ứng nhu cầu sinh sống của đông đảo Nhân dân, nhưng trong đó cũng luôn bao hàm những giá trị tinh thần, hướng tới những điều tốt đẹp, nhân văn, phù hợp với tiến trình phát triển của xã hội loài người.

Với Đảng Cộng sản Việt Nam, cam kết chính trị chính là các cương lĩnh của Đảng được thể hiện qua các thời kỳ cách mạng giải phóng dân tộc trước đây, đến thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội kể từ khi cả nước thống nhất. Trong giai đoạn hiện nay, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) được xem là cam kết chính trị của Đảng ta với Nhân dân, đó là mục tiêu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Cam kết chính trị này được tiếp tục nhắc đến trong các Văn kiện Đại hội của Đảng, chẳng hạn tại Đại hội XII, Đảng ta khẳng định: “Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phấn đấu sớm đưa Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại... thực hiện thắng lợi mục tiêu cao cả dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”⁴.

³Transparency International (2006) National Integrity System - Country Study Report, Vietnam. - URL: http://www.transparency.org/policy_research/surveys_indices/cpi

⁴Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.76, tr.220.

Mới đây nhất, Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: “Phần đầu đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao... xây dựng xã hội phồn vinh, dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân”⁵.

Niềm tin chính trị của quần chúng với một chính đảng được hình thành khi cam kết chính trị của đảng lãnh đạo được hiện thực hóa thành những kết quả thực tế, và được khẳng định trong quãng thời gian tương đối lâu dài; niềm tin chính trị dần mất đi là do những thất bại trong việc thực hiện các cam kết chính trị, một cách từ từ qua thời gian. Niềm tin chính trị có thể mất một cách nhanh chóng khi tổ chức chính trị đó phạm phải những sai lầm mang tính bản chất nhất, hoặc do những lỗi lầm về mặt nhân cách của những lãnh tụ chính trị. Bất kỳ một đảng cầm quyền nào đều phải đặt ra mục tiêu giành được niềm tin chính trị của đông đảo quần chúng. Đảng Cộng sản Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật đó. Trong thời kỳ lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc từ năm 1930 đến 1975, Đảng ta đã xây dựng được niềm tin chính trị vững chắc trong lòng dân tộc. Niềm tin chính trị đó được xây dựng bằng những hy sinh, phần đầu của các thế hệ đảng viên, từ khi Đảng còn hoạt động bí mật, bằng uy tín cách mạng cũng như nhân cách cao cả của các lãnh tụ mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người đã giành được lòng tin yêu và kính trọng của quần chúng, qua đó củng cố và giữ vững niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến việc Đảng Cộng sản Việt Nam đã huy động được đại đa số quần chúng nhân dân tin tưởng và đi theo Đảng thực hiện cuộc kháng chiến chống kẻ thù xâm lược, thống nhất đất

nước vào năm 1975.

Sau khi giành được độc lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn xã hội xây dựng chủ nghĩa xã hội và phát triển đất nước. Tuy nhiên, đến đầu những năm 1980, do sự quản lý yếu kém của nhà nước đã đẩy đất nước vào hoàn cảnh khó khăn, thể hiện ở chỗ kinh tế tăng trưởng âm, lạm phát tăng cao, sản xuất đình trệ, đời sống của người dân về vật chất, tinh thần giảm sút và những năm sau đó đất nước rơi vào cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng, cùng thời điểm này, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới cũng rơi vào sự khủng hoảng kinh tế, sau đó là khủng hoảng về chính trị, hậu quả là kéo theo sự sụp đổ của Liên bang Xô Viết và một loạt các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. Trước tình hình đó, năm 1986 Đảng ta đã bắt đầu khởi xướng và tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện nền kinh tế. Hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam đã đạt được những kết quả to lớn trên mọi mặt của đời sống xã hội. Thành tựu này đã được khẳng định tại Đại hội XIII của Đảng: “Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... đất nước ta chưa bao giờ có cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁶.

Có thể khẳng định rằng, ở Việt Nam hiện nay, cũng không thiếu những tấm gương ở mọi cương vị, bằng lời nói, bằng hành động, bằng quyết tâm chính trị bền bỉ, sắt đá đã góp phần giữ vững niềm tin chính trị của quần chúng nhân dân với Đảng, đồng thời được Nhân dân tin yêu, kính trọng. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng xuất hiện nhiều cán bộ, đảng viên, thậm chí đảng viên cấp cao suy thoái tư tưởng chính

⁵Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, tr.217.

⁶Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Tập I, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021, tr.25.

trị, sẵn sàng tham ô, tham nhũng, đục khoét tài sản của nhà nước... Tất cả những khuyết điểm trên đã ảnh hưởng và làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Thực tế Đảng ta cũng sớm nhận được sự suy thoái này, vì vậy trong các hội nghị, nghị quyết, văn kiện của Đảng đều nêu rõ nguy cơ tham nhũng làm giảm niềm tin của dân đối với Đảng, nếu không kịp thời ngăn chặn Đảng sẽ mất quyền lãnh đạo, đất nước sẽ rơi vào bất ổn. Chẳng hạn, tháng 1/1994 tại hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đại hội VII, Đảng ta chỉ rõ 4 nguy cơ, thách thức có ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự phát triển của đất nước, tới niềm tin của Nhân dân với Đảng trong đó có nạn tham nhũng⁷. Chính vì vậy nên trong thời gian qua công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã được toàn Đảng và hệ thống chính trị thực hiện quyết liệt, với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đạt được nhiều kết quả quan trọng, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ. Điều này càng khẳng định, việc Đảng ta thực hiện tốt, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng như là phương tiện để lấy lại, củng cố, bảo vệ và giữ gìn niềm tin chính trị của Nhân dân đối với Đảng, giúp cho đất nước phát triển ổn định, bảo đảm vững chắc sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội.

Thứ ba, thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước bền vững, nâng cao đời sống của Nhân dân

Tham nhũng thực sự trở thành vấn nạn có tính toàn cầu. Theo ước tính của Ngân hàng thế giới (WB), tham nhũng mỗi năm gây thiệt hại cho nền kinh tế thế giới lên tới hàng tỷ USD⁸. Ở Việt Nam, tham nhũng đã và đang gây ra sự lo lắng, bức xúc cho toàn xã hội. Thời gian qua,

nhiều vụ tham nhũng nghiêm trọng đã bị phát hiện và xử lý; thiệt hại vật chất do các vụ tham nhũng gây ra là rất lớn, có vụ lên đến hàng ngàn tỷ đồng. Nếu so sánh với mức thu ngân sách hàng năm của đất nước, mức chi hàng năm cho y tế, giáo dục hoặc cho an sinh xã hội, cho xóa đói, giảm nghèo... thì càng thấy rõ mức độ nghiêm trọng của những thiệt hại vật chất do tham nhũng gây ra đối với đất nước. Tham nhũng làm hao tổn lớn nguồn lực kinh tế của quốc gia, làm chậm nhịp tăng trưởng của nền kinh tế, làm cho nền kinh tế đất nước rơi vào tình trạng tụt hậu ngày càng xa so với các nước trong khu vực và thế giới. Tham nhũng còn làm cho sự chênh lệch về tài sản, sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội ngày càng tăng. Các lợi ích kinh tế trong xã hội không được phân chia công bằng; các nguồn lực kinh tế của xã hội không được sử dụng hợp lý cho việc thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ cũng như tái sản xuất của cải vật chất của xã hội. Điều này không chỉ gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế mà còn làm tiềm ẩn nguy cơ mâu thuẫn, bất ổn trong xã hội.

Vì vậy, việc tích cực phòng, chống tham nhũng có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với việc phát triển, tăng trưởng nền kinh tế mà còn có ý nghĩa to lớn, góp phần quan trọng trong việc cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, thiết lập công bằng xã hội.

Thứ tư, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng góp phần duy trì các giá trị đạo đức truyền thống, làm lành mạnh các quan hệ xã hội

Hành vi tham nhũng chủ yếu được thực hiện bởi những người có chức vụ, quyền hạn và với mục đích vụ lợi. Các hành vi tham nhũng không chỉ gây ra những thiệt hại lớn về kinh tế, tài sản cho nhà nước và xã hội mà nó

⁷Xây dựng và chinh đốn Đảng Cộng sản Việt Nam trong những năm đổi mới. Nguồn: <http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/sach-chinh-tri/books-310520153565356/index-11052015351145672.html>.

⁸Thế giới thiệt hại hơn 2.600 tỷ USD do tham nhũng. Nguồn: - URL: <http://www.vietnamplus.vn/Home/The-gioi-thiet-hai-hon-2600-ty-USD-do-tham-nhung/201012/71167.vnpplus>.

còn làm tổn hại nghiêm trọng đến các giá trị đạo đức truyền thống, “làm xấu” các quan hệ xã hội. Sự thiếu gương mẫu trong việc tuân thủ pháp luật của người có chức vụ, quyền hạn; sự tha hóa nhân cách, lợi dụng, lạm dụng quyền hành làm trái pháp luật, chiếm đoạt tài sản của nhà nước, của Nhân dân. Chính vì vậy, tham nhũng đã làm cho các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của xã hội bị sa sút nghiêm trọng. Tư tưởng coi trọng quyền lực và trọng tiền quá mức đã làm cho nhiều người có chức vụ, quyền hạn thiếu trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội, thờ ơ vô cảm với Nhân dân, coi thường kỷ cương, vi phạm pháp luật. Điều này có tác động rất xấu đối với xã hội, làm méo mó các quan hệ xã hội, làm băng hoại các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, đồng thời cổ vũ cho sự tham lam, ích kỷ, lối sống sa hoa trụy lạc và tạo điều kiện cho những thói hư tật xấu khác trong xã hội phát sinh, phát triển.

Trong những năm gần đây, lối sống, đạo đức truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam bị xuống cấp một cách trầm trọng. Một trong các yếu tố làm cho các giá trị đạo đức và truyền thống bị xuống cấp, bị xâm hại chính là tệ nạn tham nhũng. Những hành vi trước đây vốn bị cả cộng đồng lên án, bị coi là xấu xa, như “ăn cắp của công”, “đút lót”, “hối lộ”,... nay đã trở thành hiện tượng khá phổ biến trong xã hội. Các cụm từ như “văn hóa phong bì”, “chạy dự án”, “chạy chức”, “chạy tội”,... đã không còn xa lạ mà xảy ra rất nhiều, được nói đến nhiều trong xã hội. Tham nhũng đã và đang tấn công mạnh mẽ sang cả những lĩnh vực vốn được cả xã hội tôn vinh, kính trọng là y tế, giáo dục... Nhiều cán bộ có chức, có quyền không chỉ “rút ruột” các công trình nhà nước phục vụ dân sinh hay sản xuất mà cả mà cả những thiết bị máy móc phục vụ điều trị cho bệnh nhân ung thư, phòng chống Covid cũng bị nâng giá, ăn chênh lệch... Tham nhũng góp phần làm suy giảm, thay đổi, thậm chí làm băng hoại các giá trị đạo đức truyền thống của xã hội, của dân tộc. Sự tha hóa trong lối sống, đạo đức và vi phạm

pháp luật của một số người có chức, có quyền trong bộ máy nhà nước nếu không được ngăn chặn, loại bỏ sẽ nhanh chóng lan ra toàn xã hội, tạo thành xu hướng, trào lưu xã hội, làm cho xã hội bị suy đồi và dẫn đến diệt vong. Để bảo vệ xã hội, bảo tồn và phát triển các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống thì Đảng, Nhà nước và toàn xã hội cần đồng lòng, quyết tâm chung sức đấu tranh không khoan nhượng với các hành vi tham nhũng và tội phạm về tham nhũng. Việc phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng hiệu quả chính là hoạt động góp phần duy trì các giá trị đạo đức truyền thống và làm lành mạnh các quan hệ xã hội.

Thứ năm, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng góp phần làm trong sạch bộ máy nhà nước, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật

Nhà nước là cơ quan quyền lực được Nhân dân trao quyền, thay mặt Nhân dân quản lý và điều hành xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhân dân, duy trì kỷ cương và trật tự xã hội. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình là quản lý xã hội, duy trì trật tự, kỷ cương, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích chính đáng của công dân, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung, hành vi tham nhũng và tội phạm về tham nhũng nói riêng, Nhà nước cần phải thực hiện những biện pháp mạnh mẽ, kiên quyết và kịp thời. Đấu tranh chống tham nhũng trước hết là đấu tranh chống những hành vi tiêu cực, đấu tranh với những cán bộ, công chức mang quyền lực nhà nước nhưng lại vi phạm pháp luật nhà nước gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích của Nhân dân. Đây là cuộc đấu tranh khó khăn, phức tạp, lâu dài nhưng rất cần thiết. Việc đấu tranh kịp thời, kiên quyết, không khoan nhượng với các hành vi tham nhũng, tội phạm về tham nhũng giúp cho các cơ quan nhà nước có thể loại bỏ những cán bộ thoái hóa, biến chất, làm trong sạch bộ máy nhà nước, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Nhà nước, đối với chế độ và pháp luật, qua đó tăng cường sức

mạnh của nhà nước, để nhà nước có thể thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ của mình.

Có thể thấy, nếu pháp luật nghiêm minh thì con người sẽ tự thay đổi nhận thức để sống đúng pháp luật. Những cái xấu, cái sai sẽ bị xã hội lên án, phê phán và tẩy chay. Sẽ không còn cơ hội cho những kẻ làm việc xấu, việc sai và nguy hiểm cho hành vi của họ. Sự nghiêm minh của pháp luật khiến con người không thể đánh đổi cái sai, cái xấu của mình bằng mạng sống, nhà tù và tiền phạt. Vì thế, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng cũng đồng nghĩa với việc bảo đảm sự công minh của pháp luật.

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một trong những vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với sự sống còn của chế độ, hạnh phúc và

tương lai của dân tộc. Nạn tham nhũng ở Việt Nam trong những năm gần đây vẫn còn nghiêm trọng, do vậy nhiệm vụ cấp bách của Đảng và Nhà nước ta là làm trong sạch bộ máy, đấu tranh không khoan nhượng, quyết liệt với nạn tham nhũng, tăng cường dân chủ nếu không muốn tiếp tục mất niềm tin của người dân. Đây là một cuộc chiến đầy gian khó và phức tạp nhằm loại bỏ các thói hư, tật xấu tiềm ẩn trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức, trong nội bộ Đảng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Chống tham nhũng là “chống giặc nội xâm” nên đấu tranh chống tham nhũng chỉ có thể giành được thắng lợi, đạt hiệu quả cao khi có sự quyết tâm chính trị cao của Đảng, của chính quyền cũng như sự hưởng ứng, tham gia tích cực của người dân” ■

TỔ HỢP TÁC, CÁCH LÀM MỚI... (Tiếp theo trang 28)

mọi người phải chờ đến mùa nắng. Nhờ những yếu tố đặc biệt về địa lý, địa chất tự nhiên, nguồn phù du trong nước phong phú, đã đem lại cho con hàu ở Quán Hàu có vị ngon đặc biệt hơn so với các nơi. Thế nên người dân nơi đây vẫn tự hào bởi sản vật mà thiên nhiên ban tặng cho mảnh đất này. Ông Nguyễn Minh Công, Tổ trưởng Tổ hợp tác khai thác, kinh doanh, dịch vụ hàu Minh Thành Phú, thị trấn Quán Hàu cho biết: “Tổ hợp tác khai thác, kinh doanh dịch vụ hàu có 13 thành viên và trên 200 hộ dân tham gia khai thác, chế biến hàu. Hàng tháng một thợ lặn có thu nhập bình quân từ 10 - 15 triệu đồng. Những lao động khác từ hậu cần, chế biến hàu có thu nhập từ 4 - 6 triệu đồng/tháng”. Nguồn thu nhập khá từ nghề hàu cũng kéo theo tình trạng khai thác tận diệt, khiến cho con hàu trên sông Nhật Lệ ngày càng khan hiếm. Sản lượng hàu hàng năm ước đạt từ 30 - 35 tấn, mức giá trung bình từ 100 - 120 ngàn đồng/kg hàu ruột. Do nhu cầu tiêu thụ hàu trên thị trường lớn, nguy cơ nguồn lợi tự nhiên có thể bị cạn kiệt, vì vậy, những năm qua huyện Quảng Ninh và thị trấn Quán Hàu đã có

chủ trương khuyến khích và hỗ trợ các hộ gia đình tham gia nuôi giống hàu mới từ các tỉnh khác. Tuy nhiên, dự án này đến nay chưa thực hiện được do con giống không phù hợp với môi trường nước ở đây. Nghề khai thác, chế biến hàu từ lâu được địa phương coi đây là hướng thoát nghèo bền vững, ông Phùng Văn Nhiên, Phó Chủ tịch UBND thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh cho biết: “Nhiệm vụ sắp tới của địa phương là đề ra các biện pháp hữu hiệu nhằm duy trì và phát triển nghề hàu”.

Đáp lại sự ưu đãi của thiên nhiên, tin tưởng rằng thời gian tới, chính quyền địa phương sẽ chú trọng hơn nữa công tác nuôi trồng, bảo tồn nguồn giống hàu Nhật Lệ; tập trung đầu tư phát triển thương hiệu hàu Quán Hàu, xây dựng thành một điểm dừng chân du lịch gắn với đặc sản vùng quê. Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cũng cần có sự hỗ trợ cho địa phương trong nghiên cứu, đầu tư, lựa chọn vùng khoanh nuôi phù hợp. Nhưng điều trước tiên là cần có những định hướng đánh bắt hợp lý để tránh việc khai thác đến tận diệt nguồn hàu tự nhiên ■